TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2018/DS-ST
Ngày: 28-9-2018
V/v Tranh chấp về đòi tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Một;

2. Ông Dương Văn Quản.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Đỗ Ngọc Vinh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Bà Khổng Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 255/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2018 về "Tranh chấp về đòi tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2018/QĐXXST- DS ngày 21 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Lệ H, sinh năm: 1953 – Chủ hộ kinh doanh Thùy Trang. Địa chỉ: Số 114, khu phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (có mặt);

2. Bị đơn: Anh Lâm Tuấn A, sinh năm: 1989. Địa chỉ: Số 06 đường B, khu phố A, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 05 tháng 6 năm 2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Bà Trần Lệ H trình bày:

Bà H là chủ hộ kinh doanh Thùy Trang, vào tháng 02 năm 2016 bà có nhận phân phối hàng hóa là nước mắm Thái Long, còn anh Lâm Tuấn A là nhân viên giám sát của Công ty TNHH HTD Thái Long. Đến ngày 25/02/2017 bà không tiếp tục làm nhà phân phối cho Công ty thì anh Tuấn A đã trực tiếp nhận số hàng còn lại của cửa hàng bà giao trả cho Công ty. Tổng số tiền hàng anh Tuấn A nhận của

bà là 423.146.760 đồng, Tuấn Anh có làm bản xác nhận chi tiết số lượng hàng đã nhận của bà H.

Tuy nhiên, anh Tuấn A nhận hàng nhưng chỉ giao trả lại cho Công ty TNHH HTD Thái Long trị giá thành tiền là 197.008.841 đồng và Công ty đã thanh toán tiền cho bà H xong. Riêng số tiền hàng còn lại thì anh Tuấn A nhận với tư cách là cá nhân để bán lại cho cho nhà phân phối Bảo Anh với số tiền là 226.137.919 đồng. Sau đó, anh Tuấn A có trả cho bà H được 3 lần với số tiền tổng cộng là 67.000.000 đồng, cụ thể: lần 1, vào ngày 21/7/2017 trả 32.000.000 đồng; lần 2 vào ngày 12/9/2017 trả 10.000.000 đồng, lần 3 vào ngày 06/10/2017 trả 25.000.000 đồng. Mỗi lần anh Tuấn A trả tiền đều có viết biên nhận cho bà H giữ. Hiện nay anh Tuấn A không còn làm nhân viên của Công ty nữa nên bà H có yêu cầu anh Tuấn A thanh toán số tiền còn lại nhưng anh không thực hiện. Do đó, bà H khởi kiện yêu cầu anh Lâm Tuấn A trả cho bà số tiền còn lại là 159.137.919 đồng, bà không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn anh Lâm Tuấn A vắng mặt, không trình bày ý kiến, không tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ, chấp hành tốt nội quy phiên tòa. Bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Bà Trần Lệ H. Buộc anh Lâm Tuấn A có trách nhiệm trả cho bà H số tiền gốc là 159.137.919 đồng; ghi nhận bà H không yêu cầu tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà, ý kiến của Đại diện viện kiểm sát, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lâm Tuấn A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan nên việc xét xử vắng mặt anh Tuấn A là phù hợp theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Anh Lâm Tuấn A đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh vắng mặt, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn và tài

liệu chứng cứ kèm theo, yêu cầu phản tố (nếu có). Do đó, anh Tuấn A phải chịu hậu quả pháp lý của việc không trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn theo quy định tại điểm h Khoản 2 Điều 196 và Điều 199 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án là phù hợp quy định pháp luật.

[3] Vào ngày 25 tháng 02 năm 2017, anh Lâm Tuấn A có nhận của nhà phân phối Thùy Trang do Bà Trần Lệ H là chủ hộ kinh doanh 27 loại hàng hóa, bao gồm: nước mắm, nước tương, tương ớt, hạt nêm (Bút lục số 33) với tổng số tiền là 423.146.760 đồng. Tuy nhiên, anh Tuấn A đã chuyển trả cho Công ty TNHH HTD Thái Long số hàng trị giá 197.008.841 đồng và Công ty đã chuyển trả cho bà H đủ số tiền nêu trên (Bút lục 01); số tiền hàng còn lại là 226.137.919 đồng, anh Tuấn A với tư cách cá nhân anh đã xác nhận còn nợ lại nhà phân phối Thùy Trang. Sau đó, anh Tuấn A có thanh toán cho bà H được 3 lần với số tiền tổng cộng là 67.000.000 đồng (Bút lục số 34). Do đó, anh Lâm Tuấn A còn nợ lại bà H số tiền là 159.137.919 đồng.

[4] Xét thấy, anh Lâm Tuấn A có nợ tiền của bà H nhưng không thanh toán theo thỏa thuận nên đã vi phạm nghĩa vụ và xâm phạm trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà H. Do đó, bà H yêu cầu anh Tuấn A có trách nhiệm trả tiền gốc 159.137.919 đồng là phù hợp, ghi nhận bà H không yêu cầu tính lãi.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp với tình tiết và nội dung của vụ án.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lâm Tuấn A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 274; 275 và Điều 280 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Trần Lệ H về "Tranh chấp về đòi tài sản" đối với anh Lâm Tuấn A;

Buộc anh Lâm Tuấn A có trách nhiệm trả cho Bà Trần Lệ H số tiền gốc là 159.137.919 đồng (Một trăm năm mươi chín triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn, chín trăm mười chín đồng). Ghi nhận bà H không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Tuấn A chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì hàng tháng anh Tuấn A còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lâm Tuấn A phải chịu 7.956.500 đồng (Bảy triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm đồng);

Bà Trần Lệ H không phải chịu tiền án phí. Hoàn trả lại bà H số tiền tạm ứng đã nộp là 3.980.000 đồng (Ba triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005574 ngày 05 tháng 06 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Bà H được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày tính từ ngày tiếp theo ngày tuyên án. Anh Tuấn A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Chi cục THADS Tp Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Nguyễn Văn Lắm